

# Cánh Chim Lạc Đàn

Hoài Hoài

Khi Lê thức dậy, anh nhướn mắt nhìn lên chỉ thấy một màu trắng xóa ngay trên đầu mình. Bất chợt, Lê nghe một tiếng rên nho nhỏ anh quay đầu nhìn sang thì thấy một bé gái chừng tám hay chín tuổi, nét mặt có vẻ xanh xao mệt mỏi như bị mất máu quá nhiều. Nhìn xa hơn một chút, Lê thấy chung quanh mình còn có nhiều chiếc giường với một hoặc hai người nằm chung. Trên khuôn mặt của họ, ai cũng có vẻ đau đớn tuyệt vọng.

Bỗng nhiên, anh cảm thấy phía chân phải của anh đau một cách nhức nhối khó chịu. Nhìn xuống, Lê thấy có những vết máu khô đọng trên chiếc quần tây dài mà anh đang mặc. Một cách khó khăn lắm, anh mới nhấc chân mình lên được. Lê thấy chân anh được băng bó một cách sơ sài; và nơi bị thương máu vẫn còn ướt ướt như muốn tuôn ra.

Lê nhắm mắt lại, tất cả những kỷ niệm vui buồn ngày xưa trở về rất nhanh chóng trong trí nhớ. Anh nhớ đến mùa hè đỏ lửa năm nào, Lê phải từ già trường Luật để lên đường nhập ngũ. Sau một thời gian thật ngắn ở quân trường, anh được đưa về phục vụ cho một giang đoàn ở miền Tây cho tới ngày mất nước. Rồi anh lên đường học tập cải tạo cho đến ngày anh đoàn tụ với ba mẹ anh ở Saigon. Trước đó không lâu, anh nhớ rõ, vì chiến cuộc mà ba mẹ anh đã phải rời bỏ nơi chôn nhau cắt rún ở miền trung nghèo nàn mà anh vẫn thường hay gọi là vùng bán sa mạc khô cằn sỏi đá, để di tản vào Saigon. Một nơi mà ba mẹ anh hoàn toàn xa lạ, một nơi mà ba mẹ anh phải ăn nhờ ở đậu vào nhà của một người bà con xa.

Vì không có hộ khẩu chính thức ở Saigon, nên vài tháng sau đó ba mẹ và anh phải lên đường đi vùng kinh tế mới Phương Lâm khai khẩn đất hoang để trồng bắp và khoai mì...

Mỗi buổi sáng tinh sương, khi hơi lạnh và sương mù vẫn còn bao phủ trên đồi núi Phương Lâm, anh và ba mẹ phải vào rừng đốn củi, chặt cây tìm đất trồng trọt cho đến lúc mặt trời lặn bên kia

chân đồi.

Rồi vào một buổi sáng sớm, Lê nhớ thật rõ, anh và ba mẹ thức dậy để vào rừng khai hoang như mỗi ngày; nhưng lần này gia đình anh phải dậy sớm hơn nữa để vào một khu rừng mới xa hơn.

Đến nơi, Lê đang lay hoay tìm bình bi-đông để uống một hớp nước lạnh, thì anh nghe một tiếng nổ lớn thật khủng khiếp, một làn ánh sáng màu đỏ dội ngược vào đôi mắt anh... Sau đó anh không còn biết gì hết cho đến bây giờ, đến lúc này anh định thần lại mới biết mình đang nằm trong trạm xá Phương Lâm ...

Chiều hôm đó, một người láng giềng với khuôn mặt buồn bã vào thăm anh. Sau vài phút im lặng, người đó chép miệng, lắc đầu, cho anh biết ba mẹ anh đã chết ngay tại chỗ, vì ông bà cuốc nhầm một trái bom nổ chậm. Vì nghèo quá, nên anh đã không có tiền để mua quan tài cho ba mẹ anh và anh đã nhờ người dân địa phương chôn cất ba mẹ anh tại chỗ với hai mộ đất sơ sài.

Lê nằm ở trạm xá được vài ngày, vết thương của anh cũng không thuyên giảm vì thiếu thuốc men... Rồi anh cũng phải trả giường lại cho những bệnh nhân đến sau anh. Một người láng giềng khác có lòng tốt đã dùng chiếc xe đạp để đưa anh về túp lều tranh nho nhỏ, nơi anh và ba mẹ đã gây dựng sau ngày đến đây.

Thời gian lặng lẽ trôi qua, vết thương của anh lần hồi rồi cũng bình phục. Nhưng anh không thể nào sống ở Phương Lâm được. Cuối cùng, Lê đành từ già những người láng giềng tốt bụng để xin quá giang một chiếc xe đò trở về Saigon.

Đến Saigon, anh không có một nơi nương tựa, anh không biết mình phải lưu lạc về đâu. Anh đành phải sống lang thang chung quanh bến xe đò miền Đông. Lê sống trong tình thương của những hành khách vãng lai. Họ cũng nghèo nàn, họ cũng thiếu thốn như anh; nhưng có lẽ họ thấy anh ốm yếu, tật nguyền, lây lất trong bộ quần áo rách rưới đáng thương, nên họ đã giúp anh sống

cho qua ngày đoạn tháng.

Đêm xuống, Lê trải những tờ báo cũ, rồi những đêm trời lạnh thì anh chui vào những thùng giấy rách nát để nằm. Dần dần rồi anh cũng không kiếm ra giấy để mà nằm nữa; vì không riêng anh, mà những người cùng khổ như anh đều phải thu vét giấy để bán ve chai sống qua ngày. Rồi những đêm mưa gió bão bùng, anh phải nằm co ro, lạnh lẽo trên những vỉa hè đường phố Saigon...

Mặc dù sống trong cảnh nghèo nàn bất hạnh, nhưng Lê vẫn luôn tin rằng 'sau cơn mưa trời lại sáng'. Thật vậy, hình như định mệnh an bài cho anh hay là ba mẹ anh đã phù hộ anh trong cuộc sống đầu đường xó chợ. Vào một dịp tình cờ, thật là may mắn; Lê gặp lại Phương, một người bạn thân khi còn ở trong binh chủng Hải quân. Phương không ngờ và cũng không nhận ra anh, khi Lê ngồi đơn độc trong cái lạnh đầu mùa trước một quán cơm chay nằm trên góc đường Trần Quốc Toản và Trần Văn Văn.

Sau một hồi thăm hỏi, Phương mời anh uống cà phê trên vỉa hè, hỏi anh sao ra nông nỗi như thế này. Lê kể cho Phương nghe về hoàn cảnh của mình, về gia đình ba mẹ và cuộc sống hiện tại của anh sau ngày giã từ binh nghiệp. Phương không thể nào cầm được nước mắt ...

Trước khi từ giã Lê, Phương không quên dúm vào tay anh một ít tiền và gói thuốc lá Vàm Cỏ với tất cả tình bạn thân thương. Phương hứa sẽ trở lại gặp anh vào một ngày thật gần, cùng ở nơi đây.

Sau một đêm dài không ngủ, Phương, anh và một nhóm người cuối cùng âm thầm bước lên một chiếc ghe đánh cá vượt biên. Ra đi từ Làng Cát-Bà Rịa, Lê không thể nào ngờ có một ngày anh được nhìn biển cả mênh mông lại, để bắt được những con gió trong lành với mùi biển mặn từ lòng đại dương mà hình như anh đã mất từ lâu ...

Lênh đênh trên sóng nước, ghe anh chạy về phương nam. Trời bắt đầu hừng sáng, Lê nhìn lại phía sau lưng mình, anh vẫn còn thấy rõ ngọn hải đăng của Vũng Tàu thấp thoáng lóe lên.

Nhờ kinh nghiệm khi còn ở Hải quân, Phương

và anh đã lèo lái chiếc ghe đánh cá nhỏ bé, để tránh những cơn mưa biển gào thét lồng lộn, những cơn sóng cao khủng khiếp, mà trong cuộc đời binh nghiệp của anh chưa bao giờ từng trải qua...

Sau bốn ngày ba đêm trên đại dương, thuyền anh cuối cùng được một giàn khoan dầu cứu vớt giữa đêm khuya, sau đó đưa mọi người về đảo Natuna. Sau một thời gian ngắn làm thủ tục, anh và mọi người được đưa về trại tỵ nạn Galang. Cuối cùng, anh được định cư tại Úc.

Mới ngày nào đó mà Lê đã ở Úc hơn 20 năm; anh cũng không thể nào ngờ rằng, ngày anh rời Phương Lâm, từ giã những người láng giềng thân thương cũng là ngày mà anh không bao giờ gặp lại họ và mộ phần của ba mẹ anh. Lê không thể nào ngờ rằng buổi sáng tinh sương đó cũng là lần cuối Lê được sống bên cạnh ba mẹ.

Bây giờ, đêm đêm thao thức nhớ nhung, kỷ niệm về ba mẹ. Lê nhớ thật rõ những kỷ niệm êm đềm đầy yêu thương của thời thơ ấu. Mẹ anh thương anh vô cùng vô tận... Lê nhớ rõ mẹ anh có lần kể với anh rằng vì mẹ anh thiếu sữa cho anh, nên mẹ anh đã vượt qua những đêm mưa to gió lớn để đi mua sữa đem về cho anh ...

Những kỷ niệm yêu thương của mẹ anh lúc nào cũng hiện ra trước mặt anh. Có những đêm Lê trần trọc vì cái lạnh của mùa đông, mẹ anh nằm bên cạnh đã thức dậy để di chuyển chậu than dưới gầm giường cho anh được ấm áp. Có những lúc anh đau ốm, mẹ anh đã khóc thầm vì không đủ tiền để mua thuốc cho anh.

Mẹ anh kể về ba anh, vì bị nghi ngờ nên bị những người chủ Pháp đánh đập một cách dã man và cuối cùng ba anh bị đuổi mất việc. Từ đó gia đình anh sống trong cảnh thiếu thốn và nghèo đói. Mẹ anh đã phải lặn lội tìm kế sinh nhai để nuôi gia đình.

Trước khi từ giã Phương Lâm, Lê đã không có dịp đến thăm viếng nơi mà ba mẹ anh chôn cất, vì vết thương trên chân đã không cho phép Lê vượt qua những con đường mòn trong rừng. Bây giờ anh không biết mộ phần của ba mẹ anh vẫn còn nơi đó hay không, vì từ ngày anh xa quê hương cũng là ngày anh mất liên lạc với những

người lảng giềng tốt bụng ... Ngày mà anh hứa sẽ trở lại Phương Lâm lập nghiệp một ngày không xa, bây giờ chỉ là giấc mơ ...

Nghĩ đến, những giọt nước mắt cứ lăn trên gò má Lê từ lúc nào ...

Anh bây giờ cảm thấy bơ vơ lạc lõng, nơi này đâu phải là quê hương của mình. Cái lạnh nơi đây đâu có phải là cái lạnh Phương Lâm mặc dù cái lạnh đó làm cho Lê nhớ về quê hương một cách mãnh liệt. Ôi quê hương yêu dấu xa xôi ngàn dặm, biết đến bao giờ Lê mới được trở về để tìm lại những kỷ niệm của thời niên thiếu. Đến bao giờ anh mới được trở lại, đi trên con đường Duy Tân với kỷ niệm êm đềm của ngày sinh viên với nhiều ước mơ, hy vọng. Đến bao giờ anh mới bước lên con đường thân quen mà anh đã sống. Đến bao giờ anh mới được trở về thăm lại bến xe đò miền Đông, thăm lại vỉa hè thành phố Saigon mà Lê đã sống lang thang trong khốn cùng ...

Cuộc đời như một dòng sông đưa đẩy anh đến tận góc trời xa xôi ngàn dặm. Ngược mắt nhìn lên bầu trời xanh thăm không một áng mây của đồi núi sương mù Mudgee, anh thấy một đàn chim trắng bay về phương bắc, Lê ước gì mình cũng có một đôi cánh cùng bay theo đàn chim đó về thăm Phương Lâm, về thăm mộ ba mẹ anh đang nằm hiu quạnh không một người chăm sóc. Nơi đó, anh sẽ đắp xuống trên mộ phần của ba mẹ anh. Lê sẽ nằm xuống đó, mãi mãi thì thăm lời yêu thương với ba mẹ anh, nói lên lòng thương nhớ của một người con ra đi biệt ...

**Hoài Hoài**

Sydney, Mùa Vu Lan 2009

## **NHỚ TRƯỜNG XƯA**

*Có bao giờ anh trở lại?  
Thăm trường xưa nhiều nét đổi thay.  
Thầy cô xưa giờ còn hay mất?  
Mái trường xưa giờ rêu phủ màu xanh.  
Bạn bè giờ phương trời xa thăm,  
Ngậm ngùi thay, lòng man mác buồn.*

*Bức tượng xưa giờ ở nơi đâu?  
Thay vào đó tên nghe hồng ngọn gió!  
Chắc đẫm máu tuôn rơi đầy nước mắt,  
Máu chính mình hay máu nhân dân?*

*Có bao giờ anh trở lại?  
Trường xưa vẫn đợi suốt ngàn năm,  
Nhớ thầy cô cố gắng giảng bài.  
Xung quanh đó, pháo đạn rơi bừa bãi!  
Biết sống hôm nay, và cái chết hôm sau?*

*Thằng Xuân mập giờ thành thiên cổ,  
Chết oai hùng trong màu áo rằn ri,  
Lính Biệt Động, Dù, Thủy Quân Lục Chiến.  
Nợ máu xương đem trả non sông*

*Nhớ những lúc có giờ trống vắng.  
Bạn bè ra quán cóc cà phê,  
Tâm tình quanh ly trà đá nhạt màu,  
Bao kỷ niệm thời còn niên thiếu,  
Trò Quan thường hay trốn học,  
Giám thị kêu lên số bìa đen.  
Tại sao nghỉ? Thừa thầy vợ bệnh,  
Em phải ở nhà săn sóc, chứ còn ai!*

*Nhớ bạn Thiện, nửa chừng bỏ học,  
Đế lên đường, nhập ngũ không quân.  
Tung cánh bay vươn tới Hằng Nga,  
Tìm sao Bắc Đẩu, vượt đường thiên lý.  
Nhớ thầy Lưu tận tụy giảng hình,  
Không gian, mặt phẳng, hình cầu, conic.*

*Có bao giờ anh trở lại?  
Trường xưa nay đã đổi tên Người,  
Nhưng trái tim anh, lòng vẫn nhớ,  
Gương người xưa, đèn sách cặm cùi.  
Thông ngoại ngữ trở thành nhà bác học.  
Sống đơn sơ trong bọn áo cánh mũ chuồn.  
Người là tấm gương soi cho hậu thế,  
Học hành chăm, khoa học Âu Tây,  
Tu sửa nếp, đạo đời luân lý.*

*Anh tự hỏi, lòng bâng khuâng man mác,  
Nhớ trường xưa như đã đánh mất non sông!*

**Hoài Hương**